

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 30-6-2023

Về việc ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H
và anh Đỗ Văn T”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HỆN N, TỈNH NAM ĐỊNH

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Xuân Chính.
- Ông Nguyễn Thế Bình.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện N, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện N, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Là – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 70/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã Ph, Huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã N, Huyện N, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04 tháng 5 năm 2023 được bổ sung tại bản tự khai ngày 08 tháng 5 năm 2023, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Đỗ Văn T tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, Huyện N, tỉnh Nam Định vào ngày 04 tháng 6 năm 2009. Quá trình chung sống, vợ chồng bất đồng quan điểm, tính cách, hay cãi chửi nhau, anh T có những lúc đánh đuổi chị nên hôn nhân không hạnh phúc. Từ tháng 6 năm 2012 đến nay, chị và anh T ly thân không

đoàn tụ lại. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Đỗ Văn T.

Về con chung: Chị và anh T có một con chung là Đỗ Gia H sinh ngày 18/02/2009 đang ở cùng anh T. Khi ly hôn chị đề nghị giao anh T tiếp tục nuôi con chung, chị cấp dưỡng nuôi con cho anh T theo quy định pháp luật nếu anh T có yêu cầu.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai của anh Đỗ Văn T ngày 14/6/2023, bị đơn anh Đỗ Văn T trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị H có quá trình kết hôn, hiện trạng hôn nhân, con chung đúng như chị H trình bày. Nay chị H xin ly hôn, anh nhất trí ly hôn. Về con chung: Anh đề nghị khi ly hôn được tiếp tục trực tiếp nuôi con chung Đỗ Gia H, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con cho anh. Về tài sản, anh cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị H, anh T vắng mặt.

Kết quả thu thập chứng cứ của Tòa án tại chính quyền địa phương thể hiện: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn T có quá trình kết hôn, con chung và hiện trạng hôn nhân đúng như các đương sự trình bày. Tuy nhiên do các đương sự không đề nghị chính quyền địa phương hòa giải thủ tục ly hôn nên chính quyền địa phương không biết nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn T là gì.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, các đương sự vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt các đương sự là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Áp dụng các Điều 51, 56; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/NQ-UBNVQH/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn T. Về con chung: Giao anh Đỗ Văn T tiếp tục trực tiếp nuôi con chung là Đỗ Gia H sinh ngày 18/02/2019. Chấp nhận sự tự nguyện của anh T về việc không yêu cầu chị Nguyễn Thị H cấp dưỡng nuôi con cho anh. Chị Nguyễn Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn mà không ai được cản trở. Về án phí, chị Nguyễn Thị H pH nộp 300.000 đồng án phí ly hôn. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn T đều có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn T kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, Hện N, tỉnh Nam Định vào năm 2009 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[3] Quá trình chung sống: Vợ chồng bất đồng quan điểm, tính cách không hợp, tình cảm lạnh nhạt và đã ly thân từ năm 2012 đến nay không có biện pháp hàn gắn, đoàn tụ.

[4] Xét thấy cuộc hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn T với mâu thuẫn trầm trọng, kéo dài, nếu có duy trì thì mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn anh Đỗ Văn T của chị Nguyễn Thị H là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[5] Về con chung: Căn cứ hiện trạng con chung, nguyện vọng của con chung và đề nghị của các bên, để đảm bảo sự ổn định về sinh hoạt, học tập và quyền lợi mọi mặt của con chung nên giao anh Đỗ Văn T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Gia H sinh ngày 18/02/2009. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Đỗ Văn T về việc không yêu cầu chị Nguyễn Thị H pH có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh khi ly hôn. Chị Nguyễn Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

[6] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H pH nộp 300.000 đồng án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn T.

2. Về nuôi con chung chưa T niên: Giao anh Đỗ Văn T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Gia H sinh ngày 18 tháng 02 năm 2009. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Đỗ Văn T về việc không yêu cầu chị Nguyễn Thị H pH có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh. Chị Nguyễn Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị H pH nộp 300.000 đồng án phí ly hôn, được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng chị H đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự Hện N theo biên lai thu số 0004944 ngày 08 tháng 5 năm 2023.

4. *Về quyền kháng cáo:* Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND Hện N;
- Chi cục THADS Hện N;
- UBND xã N, Hện N;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Thọ